

Số: 03/KL-TTr

Phú Thọ, ngày 02 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Hoạt động vật liệu nổ công nghiệp
tại Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 26/9/2024 của Chánh thanh tra Sở Công Thương Phú Thọ về việc thanh tra hoạt động vật liệu nổ công nghiệp tại Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng; Địa chỉ: Xóm Pheo, xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động vật liệu nổ công nghiệp tại Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng. Thời gian thanh tra từ ngày 08/10/2024 đến ngày 22/10/2024. Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/11/2024 của Trưởng đoàn Thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Công Thương kết luận như sau:

I. Khái quát đơn vị được thanh tra

Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng có Giấy chứng nhận đăng ký công ty số 26000230778, đăng ký lần đầu ngày 08/02/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/10/2021 do sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp. Công ty được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường. Tổng diện tích khu vực khai thác, chế biến là 6,04ha, trong đó khu vực khai thác khoáng sản là 3,97 ha; Phương pháp khai thác: Lộ thiên; Công suất khai thác: 100.000 m³/năm; Thời hạn khai thác đến ngày 30/10/2032. Loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng là sử dụng thuốc nổ trong Danh mục Chính phủ cho phép sử dụng, khối lượng sử dụng trong một năm không vượt quá 44.000 kg.

Tại thời điểm thanh tra, Tổng số lao động tại Công ty là 24 người; Thu nhập bình quân của người lao động tại Công ty là 12 triệu đồng/tháng. Số lượng lao động làm công việc liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp tại thời điểm thanh tra là 11 người.

Kết quả sản xuất kinh doanh: Doanh thu năm 2023: 21.750.000.000 VNĐ, Doanh thu 9 tháng năm 2024: 28.643.000.000 VNĐ

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Kiểm tra hồ sơ pháp lý

Về cơ bản, Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng đã cung cấp đầy đủ các hồ sơ pháp lý liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.

2. Kiểm tra Quản lý sử dụng vật liệu nổ

2.1. Số lượng vật liệu nổ công nghiệp

2.1.1. Số lượng VLNCN đã mua, sử dụng từ 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023

Tên VLNCN và phụ kiện	ĐVT	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
Thuốc nổ Anfo	Kg	3.000	39.000	42.000	0
Kíp điện Vi sai	Cái	1.416	7.000	3.373	5.043
Kíp điện số 8	Cái	815	0	815	0
Dây cháy chậm chống nước	Mét	1.000	0	798	202

2.1.2. Số lượng VLNCN đã mua, sử dụng từ 01/01/2024 đến ngày 10/10/2024

Tên VLNCN và phụ kiện	ĐVT	Tồn đầu kỳ	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ	Tồn cuối kỳ
Thuốc nổ Anfo	Kg	0	33.000	30.425	2.575
Kíp điện Vi sai	Cái	5.043	7.000	5.169	6.874
Kíp điện số 8	Cái	0	2.000	100	1.900
Dây cháy chậm chống nước	Mét	202	0	0	202

2.2. Kho vật liệu nổ công nghiệp

Kho vật liệu nổ công nghiệp của Công ty là kho nổi, cố định.

Công ty đã lập lý lịch kho vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại Phụ lục 9 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ (QCVN 01: 2019/BCT).

Số lượng nhà kho gồm có 01 nhà kho để bảo quản thuốc nổ và 01 nhà kho để bảo quản phụ kiện nổ. Tại thời điểm thanh tra, đặc điểm các nhà kho như sau:

2.2.1. Nhà kho để bảo quản thuốc nổ

TT	Các chỉ tiêu	Các quy định về kho VLNCN
1	Kết cấu kho	Bê tông cốt thép kiên cố bậc I chịu lửa, tường gạch 250mm.
2	Thiết kế và xây dựng kho VLNCN	Có bản vẽ thiết kế kho đã được phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Phú Thọ thẩm duyệt ngày 02/6/2010.
3	Sức chứa kho thuốc (Kg)	03 tấn

4	Chống sét (theo thiết kế và xây dựng)	Có 01 cột chống sét đánh thẳng, hệ thống chống sét có cảm ứng.
5	Kiểm tra chống sét hàng năm trước mùa mưa bão	Có báo cáo kết quả đo điện trở nối đất hệ thống chống sét công trình xây dựng ngày 21/9/2024 của công ty CP tư vấn đầu tư và kiểm định chất lượng công trình NDT
6	Cửa kho + khóa	Cửa nhà kho có 2 lần cửa, có khóa chống cắt; cửa ngoài bằng sắt, cửa trong bằng gỗ.
7	Cổng + hàng rào bảo vệ	Tường rào được xây dựng bằng gạch; Cổng ra vào kho có cửa và cửa có khóa.
8	Khoảng cách từ kho đến hàng rào bảo vệ	1,5 m
9	Ụ bảo vệ	1,75 m x 1,9 m
10	Thiết bị phòng cháy, chữa cháy gồm có: (Tại thời điểm thanh tra)	
	- Bể cát	Có 01 bể 2 m ³
	- Bể nước	Có 01 bể 3m ³
	- Bình chữa cháy	Có 01 bình bột chữa cháy MFZT35; 04 bình MFZ4; 02 bình khí MT3.
	- Nội quy, và tiêu lệnh PCCC	Có nội quy và tiêu lệnh PCCC, biển chỉ dẫn về PCCC tại kho VLNCN. Tuy nhiên, nội quy, tiêu lệnh PCCC đã bị mờ và hoen ỉ.
	Bảng liệt kê các phương tiện, dụng cụ chữa cháy, quy trình sử dụng	Có
11	Sàn đặt thuốc và việc sắp xếp thuốc nổ trong kho	Sàn nhà kho được đổ beton; Thuốc nổ để trên kệ gỗ, cách nền kho 40 cm.
12	Thông gió	Có lỗ thông hơi; Lỗ thông hơi có kết cấu chống mưa hắt; Có lưới sắt che chắn động vật đột nhập.
13	Biển báo “Nguy hiểm – Cấm lửa”	Có
14	Phương án PCCC được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Có Phương án phòng cháy số 68/2021/PACC được Phòng cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Phú Thọ thẩm duyệt ngày 31/8/2021

15	Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho VLNCN	Có
16	Lý lịch kho VLNCN	Có
17	Khoảng cách từ kho đến nhà và các công trình đứng riêng lẻ gần nhất	Xung quanh không có nhà ở, công trình riêng lẻ. Có 01 nhà sàn của công nhân mở cách kho 40m.
18	Khoảng cách từ kho đến đường giao thông	Cách đường Quốc lộ 70B là 500m
19	Ngăn ngừa cháy lan từ ngoài vào kho	Có ụ xung quanh, có tường rào xây bằng gạch xung quanh kho.
20	Camera giám sát kho	Có 01 chiếc trước cổng kho để quan sát 24/24h cửa ra vào các kho, cổng kho và những vị trí xung yếu.

2.2.2. Nhà kho để bảo quản phụ kiện nổ

TT	Các chỉ tiêu	Các quy định về kho VLNCN
1	Kết cấu kho	Bê tông cốt thép kiên cố bậc I chịu lửa, tường gạch 250mm.
2	Sức chứa kho kíp	2.000 cái
3	Chống sét	Chung với kho thuốc nổ
4	Cửa kho + khóa	Cửa nhà kho có 2 lần cửa, có khóa chống cắt; cửa ngoài bằng sắt, cửa trong bằng gỗ.
5	Cổng + hàng rào bảo vệ	Chung với kho thuốc nổ
6	Thiết bị phòng cháy, chữa cháy	Chung với kho thuốc nổ
	- Bể cát:	Chung với kho thuốc nổ
	- Bể nước:	Chung với kho thuốc nổ
	- Bình chữa cháy	Chung với kho thuốc nổ
	- Nội quy, và tiêu lệnh PCCC	Có nội quy và tiêu lệnh PCCC, biển chỉ dẫn về PCCC tại kho VLNCN. Tuy nhiên, nội quy, tiêu lệnh PCCC đã bị mờ và hoen rỉ.
7	Sàn đặt kíp và phụ kiện	Sàn nhà kho được đổ beton; Kíp và phụ kiện nổ được để trên kệ gỗ, cách nền kho 40 cm.
8	Thông gió	Có lỗ thông hơi; Lỗ thông hơi có kết cấu chống mưa hắt; Có lưới sắt che chắn động vật đột nhập.
9	Camera giám sát	Chung với kho thuốc nổ

2.3. Một số nội dung khác: (Tại thời điểm thanh tra)

Công ty đã thực hiện Sổ theo dõi hệ thống thu hồi chống sét kho VLNCN theo quy định của Phụ lục 11 của QCVN 01:2019/BCT. Tuy nhiên, Công ty cập nhật chưa đầy đủ kết quả kiểm tra bên ngoài công trình chống sét theo mẫu số 01 bảng thống kê tình trạng chống sét ở kho vật liệu nổ công nghiệp quy định tại mục 4 của Phụ lục 11, QCVN 01:2019/BCT.

Công ty đã có Sổ theo dõi ra vào kho VLNCN trong ca trực và thực hiện ghi sổ theo dõi mọi người ra vào kho VLNCN theo quy định tại Phụ lục 13 của QCVN 01:2019/BCT.

2.4. Kiểm tra về thủ tục xuất, nhập kho vật liệu nổ công nghiệp (Tại thời điểm thanh tra)

- Công ty đã thực hiện lập sổ xuất, nhập kho lượng vật liệu nổ công nghiệp tại kho.

- Kiểm tra việc ghi chép sổ xuất, nhập VLNCN tại kho: Số lượng VLNCN tồn dư thực tế tại kho đúng với số liệu ghi trong sổ.

- Công ty đã xây dựng và niêm yết quy trình sắp xếp, bảo quản, xuất, nhập VLNCN trong kho theo quy định tại điểm d, khoản 4, Điều 16 của Thông tư số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

- Kiểm tra tại Sổ thống kê nhập và xuất vật liệu nổ, sổ thống kê cấp phát vật liệu nổ công nghiệp của Công ty: Một số sổ chưa được đóng dấu giáp lại của Công ty theo quy định tại mục 1 của Phụ lục 8 của QCVN 01:2019/BCT.

2.5. Quy định về nhân lực liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp

Công ty đã thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

2.6. Kiểm tra Phương án, Hộ chiếu nổ mìn

2.6.1. Phương án nổ mìn

Công ty đã lập Phương án nổ mìn theo nội dung quy định tại Phụ lục VI, ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

2.6.2. Hộ chiếu nổ mìn

Công ty đã lập Hộ chiếu nổ mìn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

2.7. Đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn

Công ty đã thực hiện báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro và an toàn theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương.

2.8. Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp

Công ty đã xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương.

2.9. Báo cáo định kỳ

Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp được quy định tại khoản 1, Điều 18 của Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

2.10. Kiểm tra thực tế tại khai trường

Công ty có biên bản làm việc và bàn giao mốc giới ngày 02/11/2021 giữa Sở Tài nguyên và môi trường và Công ty CP thi công cơ giới Chiến Thắng.

Tại thời điểm thanh tra, công ty đang khai thác phía Tây Bắc của khai trường. Công ty đang tiến hành khai thác kết hợp với cải tạo các thông số của hệ thống khai thác theo thiết kế tại một số vị trí tiềm ẩn một số nguy cơ gây mất an toàn.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Ưu điểm:

Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng đã nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Về cơ bản, Công ty đã thực hiện các quy định của QCVN 01:2019/BCT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

Rà soát sổ xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp của Công ty: Kiểm tra kho ngày 10/10/2024, số lượng vật liệu nổ công nghiệp tồn dư thực tế tại kho đúng với số liệu ghi trong sổ xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp của Công ty.

2. Tồn tại:

- Nội quy và tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy, biển chỉ dẫn về phòng cháy chữa cháy tại nhà kho để bảo quản thuốc nổ và nhà kho để bảo quản phụ kiện nổ đã bị mờ và hoen rỉ.

- Công ty cập nhật chưa đầy đủ kết quả kiểm tra bên ngoài công trình chống sét theo mẫu số 01 bảng thống kê tình trạng chống sét ở kho vật liệu nổ công nghiệp quy định tại mục 4 của Phụ lục 11, QCVN 01:2019/BCT.

- Một số sổ xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp chưa được đóng dấu giáp lai của Công ty theo quy định tại mục 1 của Phụ lục 8 của QCVN 01:2019/BCT.

IV. Kiến nghị xử lý

1. Yêu cầu Công ty cổ phần thi công cơ giới Chiến Thắng thực hiện một số nội dung sau:

- Thực hiện khắc phục các tồn tại nêu trên và xây dựng báo cáo khắc phục các tồn tại gửi về Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ (Qua Thanh tra Sở) trước ngày 31/3/2025.

- Thực hiện các quy định về sử dụng và bảo quản vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

2. Thanh tra Sở, Phòng Kỹ thuật và An toàn Môi trường trực thuộc Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị có liên quan đến việc sử dụng và bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, để sớm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những hành vi có thể mất an toàn. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động sử dụng và bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

3. Thanh tra Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc đơn vị thực hiện và tổng hợp báo cáo Chánh thanh tra Sở, Giám đốc Sở theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở (B/c);
- Chánh thanh tra Sở;
- Cty CP thi công cơ giới Chiến Thắng;
- Lưu TTr.

CHÁNH THANH TRA



Đỗ Hồng Phương

